TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST.
Ngày 20/11/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Chúc.

Ông Trương Văn Mên.

Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với:

Bị cáo Nguyễn Thiện K, sinh ngày 08 tháng 02 năm 1994, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964, bị cáo chưa có vợ, con. Anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 1985.

Tiền án: 01 lần. Tại Bản án số 22/2016/HS-ST, ngày 12/5/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 07 năm 03 tháng tù, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), ngày 02/9/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không; nhân thân: Xấu, tại Bản án số 23/2011/HSST, ngày 17/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù, về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), ngày 29/3/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù

(đã được xóa án tích). Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19/6/2024 đến ngày 27/6/2024 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Trần Văn D1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

- Chị Lê Thị Mộng N1, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3,3x0,9)cm, đít đạn có in số "21-53" và "13-2016";

- 32 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69";

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu nâu đen, trên thân súng có in chữ số "No2351208", kích thước (21,5x24x3,7) cm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2023 (không xác định được ngày cụ thể) do Lâm Quang V (đã chết ngày 13/6/2023) thiếu bị cáo Nguyễn Thiện K số tiền 5.000.000 đồng nên Lâm Quang V lấy 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu nâu đen, trên thân súng có in chữ số "No2351208", kích thước (21,5x24x3,7)cm, trong hộp tiếp đạn có 06 viên đạn, bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69"; 26 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69" và 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3,3x0,9)cm, đít đạn có in số "21-53", "13-2016" đưa K để trừ tiền nợ, K nhận súng và đạn từ V rồi đem về cất giấu trong nhà, tại phòng ngủ của K, thuộc khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, để sưu tầm, chưa sử dụng. Thời gian từ đầu năm 2023 đến tháng 6 năm 2024, bị cáo K lên mạng xã hội Facebook đặt mua công cụ hỗ trợ, súng săn, pháo nổ và mô hình đồ chơi về cất giấu trong phòng ngủ của mình để sưu tầm, cụ thể như sau:

- Đầu năm 2023, mua 01 khẩu súng ngắn màu đen, loại súng sử dụng khí nén bắn đạn bi 6mm, kích thước (22x14x3,5)cm, cùng 10 viên đạn, với số tiền 1.200.000 đồng, đã bắn hết. Mua 24 quả pháo nổ, khối lượng 92,8 gam, với số tiền 300.000 đồng, chưa sử dụng.

- Đầu năm 2024, mua 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen, kích thước (23,5x9x2)cm, trên thân súng có in chữ số "SIGSAUER P226", trong hộp tiếp đạn có 05 viên đạn, bằng kim loại màu vàng, kích thước (1,7x0,5)cm, với số tiền 300.000 đồng,

chưa sử dụng. Mua 04 vỏ của lựu đạn F1, có khía, kích thước (11x6,5x5)cm, có dòng chữ "NLĐ-01-CT32-2019-29", với số tiền 800.000 đồng.

- Tháng 3 năm 2024, mua 01 khẩu súng ngắn ổ quay bằng kim loại (loại RULO), màu đen trắng, kích thước (8x12x3)cm, trên thân súng có in chữ "21TH017444", với số tiền 500.000 đồng, chưa sử dụng.

- Tháng 4 năm 2024, mua 01 khẩu súng dài bằng kim loại màu nâu vàng đen, kích thước (74x23x6)cm, trên thân súng có in chữ "COMMSO PE LM88E"; 01 khẩu súng dài bằng kim loại màu nâu-vàng-đen, kích thước (78x23x6)cm, trên thân súng có in chữ "AIGPORCE – Made in USA" và 03 hộp đạn chì loại 5,5mm, với số tiền 5.000.000 đồng, đã bắn hết đạn.

- Tháng 5 năm 2024, mua 05 khẩu súng ngắn ổ quay bằng kim loại (loại RULO) màu đen trắng, kích thước (11x11x2,5)cm, trong đó có 02 khẩu súng có dòng chữ "TB SKY BAILIFF", kích thước (18x14x5)cm và 12 viên đạn bằng kim loại màu vàng, kích thước (2,3x0,9)cm, đít đạn có dòng chữ số "OZK9MM-P.A", với số tiền 3.500.000 đồng, chưa sử dụng.

- Tháng 6 năm 2024, mua 01 cây nỏ tự chế màu đen đỏ, kích thước (71x41x6)cm, với số tiền 700.000 đồng, đã sử dụng.

Đến khoảng 15 giờ, ngày 17/6/2024, Nguyễn Thiện K mang khẩu súng dài, trên thân súng có in chữ "COMMSO PE LM88E" đến nhà của Trần Văn D1, thuộc ấp T, xã T, huyện C chơi. D1 mượn khẩu súng và nhờ bị cáo K chụp tấm ảnh trong tư thế Dương cầm súng rồi trả lại cho bị cáo K, bị cáo K mang khẩu súng về nhà cất giấu. Nhận thấy, việc bị cáo K cất giấu súng là vi phạm pháp luật, nên ngày 19/6/2024, D1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C báo tin. Đến 16 giờ cùng ngày, bị cáo K biết việc tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng đã bị phát hiện nên đến Công an thị trấn C đầu thú; khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo K tại khóm M, thị trấn C, huyện C, Cơ quan điều tra phát hiện, tạm giữ toàn bộ súng, đạn, pháo và nỏ mà bị cáo K cất giấu.

Ngày 27/6/2024, Nguyễn Thiện K bị Cơ quan An ninh Điều tra – Công an tỉnh T khởi tố, tạm giam để điều tra cho đến nay (Bút lục số 03, 04, 06, 07, 35, 125, 133, 134, 136, 139, 145, 146, 150, 151, 152, 153, 154, 155 và 156).

Bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú.

Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen, kích thước (23,5x9x2)cm, trên thân súng có in chữ số "SIGSAUER P226", bên trong hộp tiếp đạn có 05 viên đạn, bằng kim loại màu vàng, kích thước (1,7x0,5)cm (ký hiệu A1).

- 12 viên đạn bằng kim loại màu vàng, kích thước (2,3x0,9)cm, đít đạn có dòng chữ số "OZK9MM-P.A" (ký hiệu A2).

- 01 đoạn kim loại màu vàng đen, kích thước (10x1x0,3)cm, có gắn 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3,3x0,9)cm, đít đạn có in số "21-53" và "13-2016" (ký hiệu A3).

- 26 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69" (ký hiệu A4).

- 24 vật thể hình cầu bằng nhựa, có nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm (ký hiệu A5).

- 04 vật thể bằng kim loại màu đen trắng, có hình dạng trái lựu đạn, có khía, kích thước (11x6,5x5)cm, có dòng chữ "NLĐ-01-CT32-2019-29" (ký hiệu A6).

- 01 khẩu súng bằng kim loại màu nâu-vàng-đen, kích thước (74x23x6)cm, trên thân súng có in chữ "COMMSO PE LM88E (ký hiệu A7).

- 01 khẩu súng bằng kim loại màu nâu-vàng-đen, kích thước (78x23x6)cm, trên thân súng có in chữ "AIGPORCE – Made in USA" (ký hiệu A8).

- 01 khẩu súng ngắn màu đen, loại súng sử dụng khí nén bắn đạn bi 6mm, kích thước (22x14x3,5)cm (ký hiệu A9).

- 05 khẩu súng ru-lô màu trắng-đen, kích thước (11x11x2,5)cm, trong đó có 02 khẩu súng có dòng chữ "TB SKY BAILIFF", kích thước (18x14x5)cm (ký hiệu A10).

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu nâu đen, trên thân súng có in chữ số "No2351208", kích thước (21,5x24x3,7)cm, bên trong hộp tiếp đạn có 06 viên đạn, bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69" (ký hiệu A11).

- 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen-trắng, loại súng ru-lô, kích thước (8x12x3)cm, trên thân súng có in chữ "21TH017444" (ký hiệu A12).

- 01 cây nỏ tự chế màu đen đỏ, kích thước (71x41x6)cm.

Tại Bản kết luận giám định số 3835/KL-KTHS, ngày 27/6/2024, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C, đã kết luận về đối tượng được gửi giám định như sau:

1. Mẫu vật ký hiệu A1 là đồ chơi nguy hiểm (súng mô hình), không phải là vũ khí quân dụng.

2. Mẫu vật ký hiệu A2 là công cụ hỗ trợ, thuộc loại đạn cao su cỡ (9x22)mm, không phải là vũ khí quân dụng. Các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

3. Mẫu vật ký hiệu A3, trong đó có:

- 01 (một) đoạn kim loại màu vàng là đế gắn đạn, không phải là vũ khí quân dụng;

- 02 (hai) viên đạn là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn cỡ (7,62x25)mm, sử dụng cho súng K54 và các loại súng khác có cấu tạo phù hợp. Các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

4. Mẫu vật ký hiệu A4 là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn cỡ (11,43x23)mm, sử dụng cho súng Colt 45 và các loại súng khác có cấu tạo phù hợp. Các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

5. Mẫu vật ký hiệu A5 là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Khối lượng 92,8g.

6. Mẫu vật ký hiệu A6 là phần vỏ của lựu đạn F1, không phải là vũ khí quân dụng.

7. Mẫu vật ký hiệu A7 và A8 là súng săn, thuộc loại súng hơi sử dụng khí nén bắn đạn chì cỡ 5,5mm, không phải là vũ khí quân dụng. Các khẩu súng này còn sử dụng để bắn được.

8. Mẫu vật ký hiệu A9 là đồ chơi nguy hiểm, thuộc loại súng sử dụng khí nén bắn đạn bi 6mm, không phải là vũ khí quân dụng. Khẩu súng này còn sử dụng được.

9. Mẫu vật ký hiệu A10 là đồ chơi nguy hiểm, thuộc loại súng mô hình, không phải là vũ khí quân dụng.

10. Mẫu vật ký hiệu A11, trong đó:

- 01 (một) khẩu súng là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng Colt 45 (Colt M), bắn đạn cỡ (11,43x23)mm. Hiện tại, khẩu súng này còn bắn được.

- 06 (sáu) viên đạn là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn cỡ (11,43x23)mm, sử dụng cho khẩu súng nêu trên và các loại súng khác có cấu tạo phù hợp. Các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

11. Mẫu vật ký hiệu A12 nguyên là khẩu súng ngắn ổ quay bắn đạn cỡ (5,6x15,5)mm. Hiện tại, súng không bắn được (hư hỏng lò xo búa đập, cò) nên khẩu súng này không phải là vũ khí quân dụng, không có khả năng bắn gây sát thương.

H lại các đối tượng đã gửi giám định; 01 (một) viên pháo nổ đã dùng để thực nghiệm, không hoàn trả.

Xử lý vật chứng:

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen, kích thước (23,5x9x2)cm, trên thân súng có in chữ số "SIGSAUER P226", bên trong hộp tiếp đạn có 05 viên đạn, bằng kim loại màu vàng, kích thước (1,7x0,5)cm; 12 viên đạn bằng kim loại màu vàng, kích thước (2,3x0,9)cm, đít đạn có dòng chữ số "OZK9MM-P.A"; 01 đoạn kim loại màu vàng đen, kích thước (10x1x0,3)cm; 23 vật thể hình cầu bằng nhựa, có nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm; 04 vật thể bằng kim loại màu đen trắng, có hình dạng trái lựu đạn, có khía, kích thước (11x6,5x5)cm, có dòng chữ "NLĐ-01-CT32-2019-29"; 01 khẩu súng bằng kim loại màu nâu-vàng-đen, kích thước (74x23x6)cm, trên thân súng có in chữ "COMMSO PE LM88E; 01 khẩu súng bằng kim loại màu nâu-vàng-đen, kích thước (78x23x6)cm, trên thân súng có in chữ "AIGPORCE – Made in USA"; 01 khẩu súng ngắn màu đen, loại súng sử dụng khí nén bắn đạn bi 6mm, kích thước (22x14x3,5)cm; 05 khẩu súng ru-lô màu trắng-đen, kích thước (11x11x2,5)cm, trong đó có 02 khẩu súng có dòng chữ "TB SKY BAILIFF", kích thước (18x14x5)cm; 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen-trắng,

loại súng ru-lô, kích thước (8x12x3)cm, trên thân súng có in chữ "21TH017444"; 01 cây nỏ tự chế màu đen đỏ, kích thước (71x41x6)cm. Tất cả đã được chuyển đến Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh, để xử lý theo văn bản số 314/ANĐT ngày 05/9/2024, của Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh T, về việc chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính.

- Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh T đang tạm giữ các đồ vật là vật chứng: 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3,3x0,9)cm, đít đạn có in số "21-53" và "13-2016"; 32 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69"; 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu nâu đen, trên thân súng có in chữ số "No2351208", kích thước (21,5x24x3,7)cm (Bút lục số 92, 93, 94, 95, 96, 202 và 247).

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ, súng săn, pháo và đồ chơi nguy hiểm bị cấm của Nguyễn Thiện K không cấu thành tội phạm, nên Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2756/QĐ-XPVPHC ngày 20/9/2024.

- Đối với bà Nguyễn Thị D, Lê Thị Mộng N1 và Trần Văn D1, không biết việc Nguyễn Thiện K tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng trong nhà bà D thuộc khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, nên không đề nghị xử lý.

- Đối với Lâm Quang V là người có liên quan trong vụ án, nhưng đã chết vào ngày 13/6/2023 theo giấy trích lục khai tử số 141/TLKT-BS ngày 08/8/2024, của Ủy ban nhân dân phường E, thành phố T, nên không đề nghị xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKSTV-P1, ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thiện K về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thiện K khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại Quyết định số: 10/QĐ-VKSTV, ngày 22/10/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đối với vụ án Nguyễn Thiện K về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Quyết định số 204/QĐ-VKS, ngày 23/10/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang phân công Kiểm sát viên ông Hứa Văn B thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiện K phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thiện K nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng nêu trên là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thiện K khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào đầu năm 2023, Nguyễn Thiện K có mua của Lâm Quang V 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu nâu đen, trên thân súng có in chữ số "No2351208", kích thước (21,5x24x3,7)cm; 32 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69"; 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3,3x0,9)cm, đít đạn có in số "21-53", "13-2016" với số tiền 5.000.000 đồng, mang về cất giấu trong phòng ngủ tại nhà của bị cáo Nguyễn Thiện K ở, thuộc khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, mục đích để sưu tầm, chưa sử dụng. Ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C phát hiện bị cáo Nguyễn Thiện K tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng nên tạm vật chứng vụ án gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 3835/KL-KTHS, ngày 27/6/2024, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C, đã kết luận về đối tượng được gửi giám định như sau:

- 02 (hai) viên đạn là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn cỡ (7,62x25)mm, sử dụng cho súng K54 và các loại súng khác có cấu tạo phù hợp. Các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

- 06 (sáu) viên đạn là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn cỡ (11,43x23)mm, sử dụng cho khẩu súng nêu trên và các loại súng khác có cấu tạo phù hợp. Các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

- 26 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69" (ký hiệu A4) là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn cỡ (11,43x23)mm, sử dụng cho súng Colt 45 và các loại súng khác có cấu tạo phù hợp. Các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

- 01 (một) khẩu súng là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng Colt 45 (Colt M), bắn đạn cỡ (11,43x23)mm. Hiện tại, khẩu súng này còn bắn được.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thiện K thừa nhận đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng nêu trên là vi phạm pháp luật, mục đích bị cáo tàng trữ nhằm sưu tầm, bị cáo chưa sử dụng và chưa có gây ra thiệt hại.

Từ những chứng cứ, căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thiện K phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng. Ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức và biết được 01 khẩu súng thuộc loại súng Colt 45 (Colt M), bắn đạn cỡ (11,43x23) mm; 32 viên đạn thuộc loại đạn cỡ (11,43x23)mm sử dụng cho súng Colt 45 và các loại súng khác có cấu tạo phù hợp, các viên đạn này còn sử dụng để bắn được; 02 viên đạn thuộc loại đạn cỡ (7,62x25) mm, sử dụng cho súng K54 và các loại súng khác có cấu tạo phù hợp, các viên đạn này còn sử dụng để bắn được tất cả đều là Vũ khí quân dụng là đối tượng được Nhà nước quản lý chặt chẽ để bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ cho nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ Vũ khí quân dụng mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện Tàng trữ trái phép Vũ khí quân dụng tại nhà bị cáo đang sinh sống và bị Công an bắt quả tang từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 22/2016/HSST, ngày 12/5/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 07 năm 03 tháng tù, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 02/9/2020 chấp hành xong hình phạt tù, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự quy định trong thời hạn 03 năm tính từ ngày 02/9/2020 đến ngày 02/9/2023 nếu bị cáo không phạm tội mới thì tiền án sẽ được xóa, tuy nhiên bị cáo mua Vũ khí quân dụng của anh V vào năm 2023 không xác định được ngày tháng, nhưng theo giấy chứng tử anh Lâm Quang V chết ngày 13/6/2023, do đó bị cáo mua Vũ khí quân dụng đem về tàng trữ trước 13/6/2023, tại thời điểm này tiền án bị

cáo vẫn còn chưa được xóa, bị cáo phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức và biết rõ 01 khẩu súng thuộc loại súng Colt 45 (Colt M), bắn đạn cỡ (11,43x23)mm; 32 viên đạn thuộc loại đạn cỡ (11,43x23)mm sử dụng cho súng C1; 02 (hai) viên đạn thuộc loại đạn cỡ (7,62x25)mm, sử dụng cho súng K54 đều là Vũ khí quân dụng được Nhà nước quản lý chặt chẽ, mọi hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi Tàng trữ trái phép Vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành khi bị cáo Tàng trữ trái phép Vũ khí quân dung tại nhà.

Xét về nhân thân bị cáo có án tích và có tiền án cụ thể như sau:

- Tại bản án số 23/2011/HSST, ngày 17/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù, về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đến ngày 29/3/2012 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

- Tại bản án số 22/2016/HSST, ngày 12/5/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 07 năm 03 tháng tù, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đến ngày 02/9/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

Qua đó, bị cáo không biết khắc phục chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật để làm người công dân tốt mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về sản xuất, quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu và gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết của vụ án, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh bị cáo Nguyễn Thiện K không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng gồm: 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3,3x0,9)cm, đít đạn có in số “21-53” và “13-2016”; 32 viên đạn bằng kim loại màu đồng,

kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69"; 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu nâu đen, trên thân súng có in chữ số "No2351208", kích thước (21,5x24x3,7) cm.

Các vật chứng này đều là Vũ khí quân dụng. Hội đồng xét xử quyết định giao các vật chứng này cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh T để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thiện K có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiện K phạm tội "Tàng trữ trái phép Vũ khí quân dụng".

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện K 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 19 tháng 6 năm 2024.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu sung các vật chứng sau đây:

- 02 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3,3x0,9)cm, đít đạn có in số "21-53" và "13-2016";

- 32 viên đạn bằng kim loại màu đồng, kích thước (3x1,2)cm, đít đạn có in chữ số "WCC69";

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu nâu đen, trên thân súng có in chữ số "No2351208", kích thước (21,5x24x3,7) cm.

Giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh T xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thiện K nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; các điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.